

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - B.V.H phúc**

Bản án số: 60/2023/HS-ST
Ngày: 21-12-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Bích Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vương Văn Bị;

Bà Vũ Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

B.V.H, tên gọi khác: Không, sinh năm 1996 tại G; địa chỉ thường trú: Ấp A, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông B.Th.V, sinh năm 1960 và bà P.T.B, sinh năm 1967. Bị cáo có 02 anh em, người lớn sinh năm 1994, người nhỏ là bị cáo. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo chưa có vợ, chưa có con. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Tân Uyên từ ngày 30/7/2023. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Công ty LH; địa chỉ: Lô C2, khu công nghiệp S, tỉnh BD. Người đại diện theo pháp luật: Ông H.M.H; chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông V.T.K, sinh năm 1984; địa chỉ thường trú: Khu phố A, tỉnh BD.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Tr.V.D, sinh năm 2002; địa chỉ thường trú: Ấp TH, xã TL, tỉnh G. Ông Tr.V.D đang chấp hành án tại Trại giam Cây Cày, tỉnh Tây Ninh; địa chỉ: Xã Thanh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Ông Tr.V.D có văn bản đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tr.V.D, B.V.H làm việc tại Công ty LH (gọi tắt là Công ty LH). Tr.V.D là nhân viên quản lý kho, B.V.H là công nhân (đã nghỉ việc). Do từng làm chung nên Tr.V.D và B.V.H biết nhau. Do không có tiền tiêu xài nên Tr.V.D và B.V.H nảy sinh ý định lấy trộm sơn pha, chất làm cứng và dung môi của Công ty LH để bán lấy tiền chia nhau. Thực hiện ý định, Tr.V.D tìm cửa hàng mua bán sơn để liên hệ bán hàng trộm cắp được. Tr.V.D tìm được cửa hàng bán sơn PU tên “Khánh Dương” do ông Ng.D.K làm chủ. Sau đó, Tr.V.D nhắn tin trao đổi với ông Khánh là tài sản của Công ty làm dư nên cho Tr.V.D mang bán thì Khánh đồng ý mua. Sau đó, Tr.V.D lén lút lấy trộm sơn pha, chất làm cứng, dung môi của Công ty LH rồi gọi điện thoại kêu B.V.H điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) của B.V.H đến hàng rào ở phía sau kho của Công ty rồi Tr.V.D đưa qua hàng rào cho B.V.H. Sau đó, Tr.V.D cùng B.V.H chở bằng xe mô tô của B.V.H đi bán cho ông Khánh. Sau khi bán, Khánh trả tiền cho Tr.V.D, rồi Tr.V.D chia tiền cho B.V.H. Bằng phương thức và thủ đoạn trên, từ ngày 10/8/2022 đến ngày 08/9/2022, Tr.V.D và B.V.H đã thực hiện các lần lấy tài sản như sau:

- Lần thứ nhất: Ngày 10/8/2022, Tr.V.D và B.V.H lén lút lấy trộm lấy trộm 02 can dung môi, mỗi can có khối lượng 25kg từ phuy xăng 200 lít của Công ty LH, bán cho Khánh được 1.200.000 đồng, Tr.V.D chia cho B.V.H 600.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 78/KLHD-ĐGTS ngày 07/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Tân Uyên (gọi tắt là Hội đồng định giá) kết luận: 50kg dung môi tại thời điểm chiếm đoạt trị giá 2.090.000 đồng.

- Lần thứ hai: ngày 11/8/2022, Tr.V.D và B.V.H lén lút lấy trộm 04 can dung môi, mỗi can có khối lượng 25kg, gồm 02 can từ phuy xăng 200 lít và 02 can từ phuy dung môi 170kg; 05 lon sơn màu (gồm 01 lon sơn màu pha màu tím, 02 lon sơn màu pha màu đen, 02 lon sơn màu pha màu vàng) loại 05kg/lon của Công ty, bán cho Khánh được 2.730.000 đồng. Tr.V.D đưa cho B.V.H 1.300.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 78/KLHD-ĐGTS ngày 07/11/2022 của Hội đồng định giá kết luận: 100kg dung môi, 05 lon sơn màu loại 05kg/lon tại thời điểm chiếm đoạt có tổng trị giá 14.251.000 đồng.

- Lần thứ ba: ngày 12/8/2022, Tr.V.D và B.V.H lén lút lấy trộm 04 can dung môi từ phuy dung xăng 200 lít, mỗi can có khối lượng 25kg của Công ty, bán cho Khánh được 2.200.000 đồng. Tr.V.D đưa cho B.V.H 1.100.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 78/KLHD-ĐGTS ngày 07/11/2022 của Hội đồng định giá kết luận: 100kg dung môi tại thời điểm chiếm đoạt trị giá 4.180.000 đồng.

- Lần thứ tư: đến tối ngày 12/8/2022, Tr.V.D và B.V.H lén lút lấy trộm 04 can dung môi từ phuy dung môi 170kg, mỗi can có khối lượng 25kg của Công ty, bán cho Khánh được 2.400.000 đồng. Tr.V.D đưa cho B.V.H 1.200.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 78/KLHD-ĐGTS ngày 07/11/2022 của Hội đồng định giá kết luận: 100kg dung môi tại thời điểm chiếm đoạt trị giá 5.480.000 đồng.

- Lần thứ năm: ngày 22/8/2022, Tr.V.D và B.V.H lên lút lấy trộm 02 thùng sơn bóng, mỗi thùng có khối lượng 20kg của Công ty, bán cho Khánh được 1.330.000 đồng. Tr.V.D đưa B.V.H số tiền 680.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 78/KLHD-ĐGTS ngày 07/11/2022 của Hội đồng định giá kết luận: 02 thùng sơn bóng, mỗi thùng có khối lượng 20kg tại thời điểm chiếm đoạt trị giá là 3.708.000 đồng.

- Lần thứ sáu: ngày 23/8/2022, Tr.V.D và B.V.H lên lút lấy trộm 02 thùng sơn bóng, mỗi thùng có khối lượng 20kg của Công ty, bán cho Khánh được 1.330.000 đồng. B.V.H nhận số tiền 500.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 78/KLHD-ĐGTS ngày 07/11/2022 của Hội đồng định giá kết luận: 02 thùng sơn bóng, mỗi thùng có khối lượng 20kg tại thời điểm chiếm đoạt trị giá 3.708.000 đồng.

- Lần thứ bảy: ngày 06/9/2022, Tr.V.D và B.V.H lên lút lấy trộm 01 can dung môi từ phuy dung môi 170kg, có khối lượng 20kg của Công ty, bán cho Khánh được 420.000 đồng. Lần này bị cáo chưa được chia tiền.

Bản kết luận định giá tài sản số 78/KLHD-ĐGTS ngày 07/11/2022 của Hội đồng định giá kết luận: 20kg dung môi tại thời điểm chiếm đoạt trị giá 1.096.000 đồng.

Ngày 08/9/2022, đại diện Công ty LH kiểm tra kho thì phát hiện mất tài sản nên trình báo Công an xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên sự việc.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ được các tài sản sau:

- 01 lon màu stain, nhãn hiệu Sherwin-Williams, mã 238:001:30001-4.00K, cân nặng 04 kg; 01 lon màu đen, nhãn hiệu Sherwin-Williams, mã 238:001:70000-5.00K, cân nặng 05 kg; 01 lon sơn màu tím, nhãn hiệu Sherwin-Williams, mã 238:001:40121-4.00K, cân nặng 04 kg; 01 lon chất cứng PU, nhãn hiệu Sherwin-Williams, mã V66VN0107-4.50K, cân nặng 4,5 kg.

- 01 điện thoại di động (ĐTDD) hiệu Realme, màu xanh rêu, số Imei 1: 868 595040748113, số Imei 2: 868595040748105 gắn sim thuê bao số 0369113459;

- 01 xe mô tô biển số 67F1-577.38 hiệu Suzuki, loại Satria, màu đỏ đen, số khung: MH8DL11ANMJ114733, số máy: CGA1615158 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 67007189, biển số 67F1-577.38 ngày 03/3/2022 tên chủ xe Tr.V.D.

Căn cứ Biên bản vụ việc, Biên bản xác định vật chứng và lời khai bị cáo cùng những người có liên quan, Bản kết luận định giá tài sản số 78/KLHD-ĐGTS ngày 07/11/2022 của Hội đồng định giá xác định: Tổng giá trị tài sản bị cáo Tr.V.D và B.V.H chiếm đoạt của Công ty LH là 35.003.500 đồng.

Tr.V.D bị bắt và đã được xét xử theo Bản án số 32/2023/HS-ST ngày 27/7/2023 của TAND huyện Bắc Tân Uyên; vật chứng thu giữ được cũng đã được giải quyết. B.V.H bỏ trốn khỏi nơi cư trú, ngày 15/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQCSĐT) Công an huyện Bắc Tân Uyên ra Quyết định tách vụ án hình sự số 05/QĐ-CQCSĐT, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can số 05/QĐ-CQCSĐT, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 22/QĐ-CQCSĐT,

Quyết định truy nã số 07/QĐTN-CSĐT. Ngày 30/7/2023, B.V.H bị bắt, CQCSĐT Công an huyện Bắc Tân Uyên ra Quyết định phục hồi điều tra số 04 ngày 31/7/2023 vụ án hình sự đối với B.V.H.

Ng.D.K là người mua tài sản do Tr.V.D và B.V.H chiếm đoạt được. Khi mua tài sản đó, Khánh không biết tài sản do Tr.V.D và B.V.H phạm tội mà có nên CQCSĐT không đề nghị xử lý.

Cáo trạng số 173/CT-VKS ngày 08/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố B.V.H về “*Tội trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo B.V.H phạm “*Tội trộm cắp tài sản*”, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo B.V.H mức án từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù. Vật chứng đã xử lý trong bản án xét xử Tr.V.D nên không xem xét lại.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi đã gây ra và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo thừa nhận tổng số tiền được chia từ việc lấy tài sản của Công ty LH là 5.380.000 đồng. Bị cáo đã tiêu sài hết. Bị cáo cam kết nộp lại số tiền này khi chấp hành án xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của CQCSĐT Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên: quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người làm chứng và những chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; có đủ cơ sở kết luận như sau: Vào các ngày 10/8/2022, 11/8/2022, 12/8/2022, 22/8/2022, 23/8/2022, 06/9/2022 tại Công ty LH tại huyện Bắc Tân Uyên, Tr.V.D và B.V.H lợi dụng sơ hở trong việc quản lý của Công ty LH, chiếm đoạt tài sản của Công ty, có tổng giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 34.513.000 đồng.

[3] Bị cáo là người thành niên, có khả năng nhận thức đầy đủ, có khả năng nhận biết hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi bị cấm, nhưng vì lòng tham, muốn nhanh có tiền tiêu xài nên cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo

trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi này của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 173/CT-VKS ngày 08/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo B.V.H là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự trước khi thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: B.V.H thực hiện liên tiếp 7 lần hành vi lấy trộm tài sản; sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn và bị truy nã, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 và khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo từng tham gia nghĩa vụ quân sự 2 năm, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Quyết định hình phạt: Bị cáo là người thành niên, có khả năng nhận thức đầy đủ nhưng không lao động mà thực hiện liên tiếp 7 hành vi trộm tài sản. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội và bị phát hiện, bị cáo bỏ trốn và bị truy nã, gây khó khăn cho quá trình điều tra. Điều này thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Xét bị cáo có 1 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 2 tình tiết được nêu tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, hành vi của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án số 32/2023/HS-ST ngày 27/7/2023 của TAND huyện Bắc Tân Uyên nên Hội đồng xét xử không xem xét lại. Đối với 01 xe mô tô B.V.H sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, B.V.H mua lại từ một tiệm xe máy tại Thành phố Hồ Chí Minh, không rõ địa chỉ. Cuối tháng 9/2022, B.V.H đã bán xe mô tô trên cho người không rõ nhân thân lai lịch, CQCSĐT Công an huyện Bắc Tân Uyên không thu giữ được nên không có cơ sở xử lý. 5.380.000 đồng B.V.H có được từ việc bán tài sản lấy trộm là thu lợi bất chính, bị cáo có nghĩa vụ nộp để sung công quỹ Nhà nước.

[11] Ng.D.K là người mua tài sản do Tr.V.D và B.V.H lấy trộm. Khi mua, Khánh không biết tài sản do phạm tội mà có nên không có cơ sở xử lý Khánh là đúng.

[12] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 47, Điều 58, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên bố bị cáo B.V.H phạm “*Tội trộm cắp tài sản*”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo B.V.H 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 30/7/2023.

Bị cáo có nghĩa vụ nộp 5.380.000 (Năm triệu ba trăm tám mươi nghìn) đồng tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo B.V.H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (06);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bích Huê

